

Số: /TTr-QTTV

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, Cục Quản trị Tài vụ (Cục QTTV) kính trình Bộ trưởng Bộ Ngoại giao dự thảo Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ.

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ.

- Quyết định số 2097/QĐ-TTg ngày 14/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Ngoại giao.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 22/5/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 111/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 07/7/2025, theo đó quy định trách nhiệm của các bộ, cơ quan trung ương về việc “Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) thuộc ngành,

lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, cơ quan trung ương làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ”.

Bên cạnh đó, dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam nằm trong danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Ngoại giao tại Quyết định số 2097/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Cho đến nay, dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật được cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định.

Từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc ban hành Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam là hết sức cần thiết; làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Mục đích ban hành:

- Việc xây dựng và ban hành Thông tư này nhằm triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công đối với dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam, cụ thể là thực hiện các quy định tại các Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, 152/2020/NĐ-CP, 60/2021/NĐ-CP, 70/2023/NĐ-CP, 111/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Làm cơ sở xác định một khoản chi phí, cung cấp căn cứ khoa học và thực tiễn để xác định một số khoản chi phí trong đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước phục vụ cho việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu theo quy định của pháp luật.

- Minh bạch chi phí gắn với các công việc thực hiện thông qua việc chi tiết hóa từng bước công việc từ khâu tiếp nhận, tuyển dụng, quản lý, đào tạo, tổ chức hội nghị và các nghiệp vụ công tác đảng vụ đảm bảo tính đồng bộ, minh bạch và dễ kiểm soát.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, chất lượng dịch vụ gắn với chi phí thông qua việc xác định rõ yêu cầu về số lượng, trình độ, cấp bậc nhân lực, yêu cầu về danh mục, số lượng thiết bị, vật tư để cung ứng dịch vụ.

- Làm cơ sở để kiểm tra, giám sát chất lượng và hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước cho dịch vụ công.

- Thúc đẩy chuyên đổi số: Làm cơ sở xác định nhu cầu đầu tư, sử dụng trang thiết bị và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ, quy trình xử lý công việc, tiến tới số hóa và hiện đại hóa hoạt động cung cấp dịch vụ. Đạt mục tiêu số hóa hồ sơ quản lý thông qua định mức cụ thể về trang thiết bị công nghệ (Office, máy scan chuyên dụng,).

- Góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đối với hoạt động tuyển dụng và sử dụng người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với yêu cầu quản lý đối ngoại.

- Thiết lập cơ sở để thực hiện chặt chẽ các bước trong từng quy trình như công tác thẩm tra, xác minh chính trị, quản lý hồ sơ và quan hệ lao động có yếu tố nước ngoài, hạn chế rủi ro pháp lý và bảo đảm an ninh, trật tự đối với loại hình lao động có yếu tố đặc thù, giảm rủi ro sai sót trong quản lý lao động có yếu tố nước ngoài.

2. Quan điểm xây dựng Thông tư:

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ với quy định của Bộ luật Lao động năm 2019; quy định của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP và 70/2023/NĐ-CP của Chính phủ; quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

- Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình, trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm Thông tư sau khi ban hành có chất lượng, tính khả thi cao, kịp thời đi vào cuộc sống và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

Trong quá trình xây dựng Thông tư, Cơ quan soạn thảo đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các bước theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

1. Thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Thông tư gồm đại diện của các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao (Cục QTTV, Cục Phục vụ Ngoại giao đoàn, Vụ Tổ chức Cán bộ, Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế) theo Quyết định số 307/QĐ-BNG ngày 11/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

2. Xây dựng hồ sơ dự thảo Thông tư bao gồm: Dự thảo Thông tư; dự thảo Tờ trình; bản so sánh, thuyết minh dự thảo thông tư; báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Thông tư.

3. Trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt hồ sơ dự thảo Thông tư để gửi lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức và đăng tải hồ sơ dự thảo Thông tư trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao.

4. Tổ chức lấy ý kiến góp ý:

- Ngày .../.../2026, Bộ Ngoại giao đăng tải nội dung dự thảo thông tư trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao. Sau 10 ngày đăng tải theo quy định, Cổng

thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao không nhận được ý kiến góp ý nào cho dự thảo Thông tư nêu trên theo Công văn số .../BNG-QTTV ngày .../.../2026.

- Ngày .../.../2026, Bộ Ngoại giao có Công văn số .../BNG-QTTV gửi các Bộ có liên quan, các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan đề nghị đóng góp ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Thông tư. Bộ Ngoại giao đã nhận được .../... công văn trả lời của ... Bộ, trong đó... công văn có ý kiến đóng góp, ... công văn hoàn toàn đồng ý với nội dung hồ sơ dự thảo Thông tư nêu trên.

- Ngày .../.../2026, Cục QTTV đã có Công văn số .../QTTV-KHTC đề nghị Vụ Thông tin Báo chí đăng tải Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao.

- Ngày .../.../2026, Cục QTTV có Công văn số .../QTTV-KHTC gửi các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Ngoại giao đề nghị đóng góp ý kiến và nhận được .../... công văn trả lời, trong đó ... đơn vị có ý kiến góp ý và ... đơn vị không có ý kiến góp ý. Các ý kiến này đã được Cục QTTV nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Thông tư và có văn bản giải trình, tiếp thu ý kiến.

Trên cơ sở các ý kiến đóng góp, Cục QTTV đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo thông tư; xây dựng Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các đơn vị thuộc Bộ có liên quan với hồ sơ dự thảo Thông tư.

5. Thẩm định dự thảo Thông tư:

Ngày .../.../2026, Cục QTTV có Công văn số .../QTTV-KHTC đề nghị Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế thẩm định dự thảo Thông tư.

Ngày .../.../2026, Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế đã có Công văn số .../LPQT-PCKT về việc thẩm định dự thảo Thông tư.

Cục QTTV đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Thông tư theo ý kiến thẩm định của Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế; giải trình tại Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Ngoại giao.

1.2. Về đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng ngân sách nhà nước để cung cấp dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Ngoại giao và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư gồm 03 Điều và Phụ lục (bao gồm 01 Phần quy định chung và 06 Phần quy định định mức kinh tế - kỹ thuật) kèm theo.

3. Nội dung cơ bản của Thông tư

Thông tư gồm 03 Điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

- Điều 2. Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật như sau:

+ Định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này bao gồm: định mức kinh tế - kỹ thuật nhân công lao động trực tiếp, thiết bị trực tiếp và vật tư trực tiếp, được sử dụng làm cơ sở xác định chi phí nhân công lao động trực tiếp, chi phí thiết bị trực tiếp, chi phí vật tư trực tiếp thực hiện dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

+ Định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này không bao gồm: Chi phí quản lý, lợi nhuận (nếu có) hoặc tích lũy (nếu có), chi phí khác có liên quan.

- Điều 3. Điều khoản thi hành.

- Phụ lục bao gồm:

+ Phần I: Quy định chung.

+ Phần II: Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật công tác tuyển dụng, giới thiệu lao động.

+ Phần III: Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật công tác tiếp nhận và quản lý lao động.

+ Phần IV: Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật bồi dưỡng kiến thức phục vụ đối ngoại.

+ Phần V: Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật công tác tổ chức hội nghị, hội thảo, tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật.

+ Phần VI: Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật công tác tổ chức đoàn công tác địa phương nhằm kiểm tra giám sát tình hình sử dụng lao động Việt Nam.

+ Phần VII: Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật công tác đảng vụ đối với người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

4. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Dự thảo Thông tư không có nội dung liên quan đến thủ tục hành chính, không trực tiếp tác động tăng hoặc giảm thủ tục hành chính.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/ BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn kinh phí

Kinh phí tổ chức thi hành Thông tư từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

2. Các điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống quản lý của Bộ Ngoại giao và các đơn vị cung cấp dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam là nguồn nhân lực chủ yếu tổ chức thi hành Thông tư. Do vậy, sau khi Thông tư được ban hành và có hiệu lực, không làm tăng biên chế, nguồn nhân lực cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác triển khai thi hành Thông tư.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tuyển dụng, giới thiệu và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam, Cục QTTV kính trình Bộ trưởng Bộ Ngoại giao xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Thông tư; (2) Dự thảo Tờ trình; (3) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Thông tư; (4) Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến góp ý; (5) Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội; (6) Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định./.)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VPC, KHTC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Lan Hương